

TOÁN

Tiết 39

**Tìm số chia**

Thời gian dự kiến : 45 phút

Sách giáo khoa trang : 39

**I/ Mục tiêu:**

**-Tìm số chia**

- Biết tìm số chia chưa biết. Củng cố về tên gọi và quan hệ của các thành phần trong phép chia.
- Hs làm toán cẩn thận, chính xác.

**II/ Đồ dùng :**

GV +HS: 6 hình vuông bằng bìa.

**III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

1/ Bài cũ: Kiểm tra bài tiết trước-nhận xét.

2/ Dạy bài mới:

**HĐ 1: Hướng dẫn học sinh cách tìm số chia**

- Giáo viên hướng dẫn học sinh lấy 6 hình vuông- hd để hs nêu:
  - + Có 6 hình vuông, xếp đều thành hai hàng, mỗi hàng có mấy hình vuông?  
( Mỗi hàng có 3 hình vuông )
  - + Hãy lập phép chia tương ứng với cách làm trên:  $6 : 2 = 3$
  - + Gọi học sinh nêu tên gọi từng thành phần của phép chia trên. Giáo viên ghi tên từng thành phần đó lên bảng:
  - + Muốn tìm số chia ta làm như thế nào?  
( Muốn tìm số chia ta lấy số bị chia chia cho thương )
  - + Giáo viên nêu ví dụ: biết  $30 : x = 5$  . Cho học sinh nhận xét:
  - \* Phải tìm gì? ( Tìm số chia x chưa biết )
  - \* Muốn tìm số chia x thì làm thế nào? ( học sinh nêu cách tìm số chia rồi tự tìm).
- Trình bày như sau:
- $$30 : x = 5$$
- $$x = 30 : 5$$
- $$x = 6$$

Học sinh nêu lại cách tìm số chia:

**Trong phép chia hết, muốn tìm số chia ta lấy số bị chia chia cho thương.**

**HĐ2: Thực hành**

**Bài 1 :** Nói mỗi số trong phép chia với tên gọi của nó

Học sinh tự làm vào vở bài tập – 1hs lên bảng nối – nhận xét.

Chấm, chữa bài.

**Bài 2:** Tìm x

Học sinh đọc yêu cầu. Cho học sinh nhắc lại cách tìm số chia. Tự làm vào vở bài tập. Hs lên bảng làm – nhận xét.

Chấm chữa bài

**3/Củng cố, dặn dò**

Học sinh đọc lại ghi nhớ. Về nhà làm bài tập 3 trang 39.

Nhận xét tiết học

**IV/ Bổ sung:**

.....  
.....

**TOÁN**

**Tiết 40**

**Luyện tập**

Thời gian dự kiến      phút

**I/ Mục tiêu:**

- Củng cố về tìm một thành phần chưa biết của phép tính; Nhân số có hai chữ số với số có một chữ số; chia số có hai chữ số cho số có một chữ số; xem đồng hồ.
- Hs làm toán cẩn thận, chính xác

**II/ Đồ dùng dạy học:**

-GV: Bảng phụ

**III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

1/ Bài cũ: 3 học sinh đọc ghi nhớ về cách tìm số chia- nhận xét.

\*GTB

2/ Dạy bài mới:

*HĐ 1 :Luyện tập*

*MT:Củng cố cách tìm thành phần chưa biết, nhân, chia số có hai chữ số với số có một chữ số.*

**Bài 1 :** Tìm x

- Học sinh nêu lại cách tìm thành phần chưa biết của phép tính.
- Học sinh tự làm bài vào vở bài tập- hs lên bảng làm – nhận xét(Giáo viên giúp đỡ học sinh yếu làm bài)
- Chấm, chữa bài.

**Bài 2:** Tính

- Cho học sinh trình bày lại cách làm phép tính chia, tính nhân.
- Học sinh làm vào vở bài tập. 2 học sinh làm vào bảng phụ
- Chấm, chữa bài.

**Bài 3 :** Bài toán- Học sinh đọc đề toán, giáo viên hướng dẫn cách làm.

- Giáo viên cho hs làm bài vào vở bài tập.1 hs lên bảng làm – nhận xét.

- Chấm, chữa bài.

**Bài 4:** Khoanh vào chữ đặt trước câu hỏi đúng

Cho học sinh đọc thầm rồi nêu cách làm và làm bài vào vở bài tập.

Chữa bài tập, học sinh nêu và nhận xét về lí do của từng trường hợp sai.

**3/Củng cố, dặn dò**

Về nhà làm xem lại bài, chuẩn bị bài sau: Góc vuông, góc không vuông.

Nhận xét tiết học

**IV/ Bổ sung:**.....  
.....

TOÁN

Tiết 41

**Góc vuông, góc không vuông**

Thời gian dự kiến:    phút

**I/ Mục tiêu:** - Góc vuông, góc không vuông

- Bước đầu làm quen với khái niệm về góc vuông, góc không vuông. Biết dùng ê ke để nhận biết góc vuông, góc không vuông trong trường hợp đơn \*Làm được các bài tập về góc vuông, góc không vuông .

- Hs làm bài cẩn thận, chính xác

**II/ Đồ dùng dạy học:** - GV: Ê ke, mô hình đồng hồ.

- HS: Ê ke

**III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

1/ Bài cũ: ktra bài tiết trước- nhận xét

2/ Dạy bài mới:

***HD1: Giới thiệu về góc***

- Giáo viên cho học sinh xem hình ảnh kim đồng hồ để tạo thành góc vuông ( như sgk )

- Giáo viên “ mô tả ”, học sinh quan sát có biểu tượng về góc: gồm hai cạnh xuất phát từ một điểm.

***HD2: Giới thiệu góc vuông, góc không vuông***

Giáo viên vẽ một góc vuông như sách giáo khoa lên bảng và giới thiệu: Đây là góc vuông sau đó giới thiệu tên đỉnh, cạnh của góc vuông.

***HD3:*** Giới thiệu ê ke

- Cho học sinh xem cái ê ke rồi giới thiệu “*Đây là cái ê ke*”. Giáo viên nêu câu tạo, sau đó nêu tác dụng của ê ke : dùng để đo ( kiểm tra ) góc vuông.

HD4:Thực hành:

Bài 1: Dùng ê ke để nhận biết góc vuông của hình rồi đánh dấu góc vuông.

Học sinh lên bảng làm- nhận xét

Bài 2: Dùng ê ke để vẽ góc vuông

Học sinh làm vào VBT – hs lên bảng kiểm tra – nhận xét. Chữa bài.

Bài 3: Viết tiếp vào chỗ chấm:

Học sinh làm vào VBT – 1hs lên bảng làm- nhận xét. Chữa bài.

\* Thu chấm một số vở – nhận xét

3/ Củng cố, dặn dò

Học sinh nêu tác dụng của ê ke: dùng để kiểm tra, vẽ góc vuông.

Xem bài sau.

Nhận xét tiết học

IV/ Bổ sung: .....

.....

## TOÁN

## Tiết 42

### **Thực hành nhận biết và vẽ góc vuông bằng ê ke**

Thời gian dự kiến 40 phút

I/ Mục tiêu:

- Biết cách dùng ê ke để kiểm tra, nhận biết góc vuông, góc không vuông.
- Biết cách dùng ê ke để vẽ góc vuông.
- \* *Làm được các bài tập về góc vuông, góc không vuông.*
- Hs làm toán cẩn thận, chính xác.

II/ Đồ dùng dạy học:

- GV: Ê ke.
- HS: Ê ke

III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1/ Bài cũ: Ktra bài tiết trước- nhận xét

2/ Dạy bài mới:

HD 1: HD hs làm vbt

Bài 1: Dùng ê ke vẽ góc vuông.

a/ Có đỉnh là O: cạnh OA, OB

b/ Có đỉnh M: cạnh MP, MQ

Học sinh làm vào VBT – 2 hs lên bảng vẽ - nhận xét

**Bài 2:** Số? (Dùng ê ke để kiểm tra góc vuông trong mỗi hình )

Học sinh dùng ê ke để kiểm tra sau đó ghi số vào ô trống- hs nêu bài làm của mình- nhận xét.

Chấm - chữa bài.

**Bài 3:** Nối hai miếng bìa để ghép lại được một góc vuông:

Học sinh làm vào VBT -1 hs lên bảng làm - nhận xét.

- Nối bìa 1 và 3; bìa 2 và 4.

**Bài 4:** Gấp tờ giấy theo hình như sgk để tạo thành góc vuông.

- Học sinh thực hành gấp *Hỗ trợ học sinh yếu*

Gv cùng hs nhận xét.

\* Thu vở chấm – nhận xét.

3/Củng cố, dặn dò

Học sinh nêu tác dụng của ê ke: dùng để kiểm tra, vẽ góc vuông.

Thế nào là góc vuông, góc không vuông.

Nhận xét tiết học

IV/ **Bổ sung:** .....

.....

## TOÁN

## Tiết 43

### **Đề-ca- mét. Héc- tô- mét**

Thời gian dự kiến: 45 phút

I/ **Mục tiêu:**

- Đề-ca-mét, Héc-tô-mét

- Nắm được tên gọi, kí hiệu của đề- ca- mét và héc- tô- mét. Nắm được mối quan hệ giữa đề- ca- mét và héc- tô- mét. Biết đổi từ đề - ca- mét, héc- tô- mét ra mét.

- Hs làm toán cẩn thận, chính xác

II/ **Đồ dùng dạy học:**

GV: Thước mét

III/ **Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

1 / **Bài cũ:** ktra bài tiết trước - nhận xét

2/ **Day bài mới:**

- Hs nhắc lại các đơn vị đo đã học - nhận xét.

Mét, đề- xi- mét, xăng- ti- mét, mi- li- mét, ki- lô- mét

**HĐ1:** *Giới thiệu đơn vị đo độ dài đề - ca- mét, héc- tô- mét ra mét.*

Giáo viên giới thiệu :

- Đề- ca- mét là một đơn vị đo độ dài.Đề- ca- mét viết tắt là **dam**.

1dam = 10m

- Héc- tô- mét là một đơn vị đo độ dài.Héc- tô- mét viết tắt là **hm**.

1hm = 100m ; 1hm = 10dam

Cho học sinh nhắc lại.

**HD2: Thực hành:**

**Bài 1:** Điền số ?

- Học sinh đọc yêu cầu - Giáo viên cho học sinh nêu miệng.Lớp nhận xét.

**Bài 2:** Viết số thích hợp vào chỗ chấm (theo mẫu) :

Mẫu: 2dam = 20m

- Học sinh làm vào VBT – hs lên bảng làm- nhận xét. Chữa bài.

**Bài 3:** Tính (Theo mẫu) :

Mẫu 9dam + 4dam = 13dam      18hm – 6hm = 12hm

- Hs làm vbt- 2 hs lên bảng làm- gv cùng hs nhận xét.

**Bài 4 :** Giải toán

- Học sinh đọc yêu cầu, Giáo viên tóm tắt. HD hs giải

- Học sinh làm vào VBT – 1hs lên bảng làm - nhận xét.Chữa bài.

\* Thu chấm một số vở – nhận xét.

**3/ Củng cố, dặn dò**

Học sinh nêu : 1dam = 10m ; 1hm = 10dam = 100m

Xem bài sau.

Nhận xét tiết học

**IV/ Bổ sung:** .....

.....

**TOÁN**

**Tiết 44**

**Bảng đơn vị đo độ dài**

Thời gian dự kiến: 45 phút

**I/ Mục tiêu:**

- Nắm được bảng đơn vị đo độ dài, bước đầu thuộc bảng đơn vị đo độ dài theo thứ tự từ nhỏ đến lớn, từ lớn đến nhỏ.

- Củng cố mối quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài thông dụng.Biết làm các phép tính với các đơn vị đo độ dài.

- Làm toán cẩn thận , chính xác.

**II/ Đồ dùng dạy học:** GV: Bảng phụ viết sẵn các dòng kẻ như sgk.

**III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

1/ **Bài cũ:** ktra bài tiết trước- nhận xét.

2/Dạy bài mới:

**HD1: Giới thiệu bảng đơn vị đo độ dài**

Giáo viên cho học sinh hình thành bảng đơn vị đo độ dài như sgk.

Cho học sinh nắm mối quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài : Hai đơn vị đo độ dài kề nhau, hơn kém nhau 10 lần.

Cho học sinh nhắc lại.

**HD2: Thực hành:**

**Bài 1:** Điền số ?

Học sinh đọc yêu cầu - Giáo viên cho học sinh nêu miệng.Lớp nhận xét.

**Bài 2:** Số? GV đính bảng phụ hd hs thực hiện.

Học sinh làm vào VBT - hs lên bảng làm.Chữa bài.

**Bài 3:** Tính (Theo mẫu) :

Hướng dẫn học sinh thực hiện phép tính nhân:

Học sinh làm vào VBT – hs lên bảng làm - nhận xét.Chữa bài.

**Bài 4 :** Giải toán

Học sinh đọc yêu cầu, Giáo viên tóm tắt. Học sinh giải

Học sinh làm vào VBT et1 hs lên làm bảng phụ .Chữa bài.

3/ **Củng cố, dặn dò**

Học sinh nêu lại mối quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài

Xem bài sau.

Nhận xét tiết học

IV/ **Bổ sung:** .....

.....

---

TOÁN

Tiết 45

**Luyện tập**

Thời gian dự kiến:      phút

I/ **Mục tiêu:**

- Làm quen với việc đọc, viết số đo độ dài có hai tên đơn vị đo.Làm quen với việc đổi số đo độ dài có hai tên đơn vị đo thành số đo độ dài có một tên đơn vị đo ( nhỏ hơn đơn vị đo còn lại ).

- Củng cố phép cộng phép trừ các số đo độ dài.Củng cố cách so sánh các độ dài dựa vào số đo của chúng.

- Hs làm toán cẩn thận, chính xác.

II/ **Đồ dùng dạy học:**



GV: Bảng phụ

**III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

1/ Bài cũ: ktra bài tiết trước- nhận xét

\*GTB

2/ Dạy bài mới:

HĐ1: Thực hành

MT: Cũng cố lại bảng đơn vị đo thời gian, hs làm đúng các bài tập

Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

- Học sinh làm miệng - nhận xét.

Bài 2: Tính: Học sinh đọc yêu cầu

Giáo viên hướng dẫn học sinh làm .

Học sinh làm vào VBT – 2 hs lên bảng làm - nhận xét.Chữa bài.

Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước kết quả trả lời đúng:

Học sinh đọc, so sánh và khoanh vào chữ A

Học sinh làm vào VBT – hs đọc bài làm của mình - nhận xét.Chữa bài.

Bài 4 : Giải toán

Học sinh đọc yêu cầu, Giáo viên tóm tắt. Học sinh giải vào VBT

1 hs lên bảng làm - nhận xét.Chữa bài.

\* Thu chấm một số vở- nhận xét.

3/ Củng cố, dặn dò

Học sinh nêu lại mối quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài

Xem bài sau.

Nhận xét tiết học

IV/ Bổ sung: .....

.....

---

TOÁN

Tiết 46

**Thực hành đo độ dài**

Thời gian dự kiến : 45 phút

Sách giáo khoa trang:47

I/ Mục tiêu:- Biết cách dùng thước để vẽ các đoạn thẳng có độ dài cho trước.Biết cách đo một độ dài, biết đọc kết quả đo.

- Biết dùng mắt ước lượng độ dài một cách tương đối chính xác.

- Làm toán cẩn thận, chính xác.

II/ Đồ dùng dạy học:- GV: Thước thẳng học sinh và thước mét



- HS: thước.

**III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

1/ Bài cũ: Ktra bài tiết trước- nhận xét

2/ Dạy bài mới

HD1: HD hs làm bài tập

Bài 1: Vẽ các đoạn thẳng có độ dài nêu ở bảng sau.

- Gv hd hs cách dùng thước vẽ một đoạn thẳng cho trước độ dài.
- Học sinh làm vào VBT
- Gv cho hs kiểm tra chéo bài làm của nhau.

Bài 2: Đo độ dài đoạn thẳng rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm.

- Học sinh làm vào vở bài tập. Đọc kết quả đo được- nhận xét.
- Chấm - chữa bài.

Bài 3: Dùng mắt để ước lượng chiều dài của các đồ vật.

Gv hướng dẫn hs cách ước lượng các độ dài.

Hs tự ước lượng và ghi kết quả vào vở bài tập- nêu kết quả thực hiện- nhận xét.

**3/Củng cố, dặn dò:** - Hệ thống lại bài

- Về xem lại bài - chuẩn bị tiếp cho tiết sau.
- Nhận xét tiết học

**IV/ Bổ sung:** .....

TOÁN

Tiết 47

**Thực hành đo độ dài( tt)**

Thời gian dự kiến : 45 phút

Sách giáo khoa trang:48

**I/ Mục tiêu:-** Biết cách dùng thước để vẽ các đoạn thẳng có độ dài cho trước. Biết cách đo một độ dài, biết đọc kết quả đo.

- Biết dùng mắt ước lượng độ dài một cách tương đối chính xác.

- Làm toán cẩn thận, chính xác.

**II/ Đồ dùng dạy học:-** GV: Thước thẳng học sinh và thước mét

- HS: thước.

**III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

1/ Bài cũ: Ktra bài tiết trước- nhận xét

2/ Dạy bài mới

HD1: HD hs làm bài tập

Bài 1: Vẽ các đoạn thẳng có độ dài nêu ở bảng sau.

- Gv hd hs cách dùng thước vẽ một đoạn thẳng cho trước độ dài.

- Học sinh làm vào VBT

- Gv cho hs kiểm tra chéo bài làm của nhau.

Bài 2: Đo độ dài đoạn thẳng rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm.

- Học sinh làm vào vở bài tập. Đọc kết quả đo được- nhận xét.

- Chấm - chữa bài.

Bài 3: Dùng mắt để ước lượng chiều dài của các đồ vật.

Gv hướng dẫn hs cách ước lượng các độ dài.

Hs tự ước lượng và ghi kết quả vào vở bài tập- nêu kết quả thực hiện- nhận xét.

**3/Củng cố, dặn dò:** - Hệ thống lại bài

- Về xem lại bài - chuẩn bị tiếp cho tiết sau.

TOÁN

Tiết 48

**Luyện tập chung**

Thời gian dự kiến: 45 phút

Sách giáo khoa trang:48

**I/ Mục tiêu:**

- Củng cố: Nhân, chia trong phạm vi bảng tính đã học. Quan hệ của một số đơn vị đo độ dài thông dụng. Giải toán dạng “ Gấp một số lên nhiều lần” và “ tìm một trong các phần bằng nhau của một số”.
- Làm toán cẩn thận, chính xác.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

GV: Bảng phụ

**III/Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

1/ Bài cũ: Ktra bài tiết trước- nhận xét.

GTB

2/ Dạy bài mới:

HD1: HD hs làm bài tập

MT: Hs thực hiện được các phép nhân, chia, giải bài toán đơn giản.

Bài 1: Tính nhẩm- học sinh đọc lại các bảng nhân, bảng chia đã học.

- HD hs làm bảng con - nhận xét.

Bài 2: Đặt tính rồi tính

Gv cho hs nêu lại cách đặt phép tính nhân và phép tính chia.

Hs làm vào vở bài tập hs lên bảng làm - nhận xét

Chấm - chữa bài.

Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

Gv hướng dẫn hs làm VBT hs lên bảng làm nhận xét.

Bài 4: Bài toán dạng gấp một số lên nhiều lần.

Học sinh đọc bài toán, nhận dạng dạng toán gv hd hs thực hiện.

Hs làm VBT 1hs lên bảng giải nhận xét.

Chấm, chữa bài.

**3/Củng cố, dặn dò**

Hệ thống lại bài

Chuẩn bị bài sau: mang êke.

Nhận xét tiết học

**IV/ Bổ sung:** .....

TOÁN

Tiết: 50

**Bài toán giải bằng hai phép tính**

Thời gian dự kiến: phút

**I/ Mục tiêu:**

- Bài toán giải bằng hai phép tính
- Làm quen với bài toán giải bằng hai phép tính. Bước đầu biết giải và trình bày bài giải.
- Hs làm toán cẩn thận, chính xác.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

GV : Bảng phụ.

**III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

1/ Bài cũ: ktra bài tiết trước- nhận xét.

**GTB**

2/ Bài mới:

HĐ1: Giải toán bằng hai phép tính

MT: Hs nắm được cách giải toán bằng hai phép tính.

**a/ Bài toán 1:**

- \* Giới thiệu bài toán
- \* Vẽ sơ đồ minh họa lên bảng: Hàng trên có 3 cái kèn, hàng dưới nhiều hơn hàng trên 2 cái kèn.
- Hàng dưới có mấy cái kèn?
- Cả hai hàng có mấy cái kèn? Đây là bài toán tìm tổng hai số ( số kèn ở cả hai hàng ).
  - Chọn phép tính thích hợp: phép cộng (  $3 + 5 = 8$  )
  - Trình bày bài giải như trong SGK/50.

**b/ Bài toán 2:**

- Giới thiệu bài toán
- Vẽ sơ đồ minh họa lên bảng.
- Muốn tìm số cá ở hai bể, phải biết số cá ở mỗi bể.
- Đã biết số cá ở bể thứ nhất. Phải tìm số cá ở bể thứ hai.
- Trình bày bài giải như trong SGK.
- \* Giáo viên giới thiệu: Đây là bài toán giải bằng hai phép tính

**HĐ2: Thực hành:**

MT: Cũng cố lại kiến thức vừa học.

Bài 1: Học sinh đọc yêu cầu - Gv cho hs tóm tắt, Gv hướng dẫn hs giải.

- Hs làm vào vở bài tập- 1hs lên bảng làm- nhận xét
- Chấm, chữa bài.

Bài 2: Làm tương tự như bài 1.

Học sinh làm vào VBT-1 hs lên bảng làm- nhận xét-Chữa bài.

Bài 3: Cho học sinh nêu bài toán rồi giải theo tóm tắt.

Học sinh làm vào VBT – 1 hs lên bảng làm- nhận xét-Chữa bài.

3/ **Củng cố, dẫn dò** - Hệ thống lại bài.

- Về xem lại bài- chuẩn bị bài sau.

- Nhận xét tiết học

IV/ **Bổ sung**: .....

.....

hoc360.net